

THACO AUTO

KIA FRONTIER

K200S / K200S 4WD / K200SD 4WD

K149 / K200 / K190 / K250



NGOẠI THẤT

Thiết kế kiểu dáng mũi hổ đột phá, mạnh mẽ và khác biệt, nét đặc trưng của thương hiệu Kia



Mặt ga lăng

Thiết kế với các đường mạ chrome nổi bật kiểu dáng mũi hổ.



Đèn chiếu sáng

Đèn halogen tăng khả năng chiếu sáng



Cản trước

Thiết kế đèn cản tăng tính năng an toàn



Gương chiếu hậu

Trang bị gương đôi, kiểu loại gương cầu lồi cho tầm quan sát rộng, hạn chế tối đa điểm mù



Chụp mâm

Có trang bị chụp mâm, tăng tính thẩm mỹ cho xe



Ghế lái được thiết kế tăng bề mặt tiếp xúc, giảm áp lực lên cơ thể

KHÔNG GIAN NỘI THẤT // Không gian bên trong cabin rộng rãi, thoải mái, phù hợp người lái.



La phong trần

Ôm hết trần cabin cách nhiệt, cách âm tốt



Vô lăng

Vô lăng gạt gù, điều khiển 4 hướng



Cần số

Thiết kế theo kiểu xe du lịch, kiểu dáng sang trọng



Hàng ghế 2

Rộng rãi (K200SD-4WD)



Vật liệu áo ghế

Bọc nỉ cao cấp, tạo cảm giác thoải mái khi ngồi



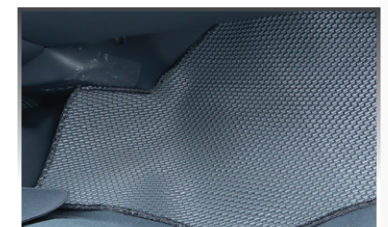
Chìa khóa điều khiển từ xa



Trang bị vị trí để kính
Gương chiếu hậu chống chói



Khay để ly được thiết kế ở sau ghế
phụ thuận tiện khi sử dụng



Trang bị lót sàn dễ vệ sinh

TIỆN NGHI, GIẢI TRÍ & ĐIỀU KHIỂN

Thiết kế khoang cabin hiện đại, đầy đủ tiện nghi



Giải trí

Radio + USB + cổng nguồn 12V



Điều hòa 2 chiều

Làm lạnh + sưởi ấm, phù hợp với mọi điều kiện thời tiết



Bảng điều khiển

Trực quan, hiển thị đầy đủ thông tin



Tappi cửa

Có vị trí để ly tiện dụng cho người sử dụng



Kính cửa chỉnh điện

Hiện đại, tiện nghi

VẬN HÀNH

ĐỘNG CƠ

- Động cơ thương hiệu Hyundai xuất xứ từ Hàn Quốc, chất lượng ổn định, tính năng vượt trội, mạnh mẽ.
- Hệ thống xử lý khí thải không trang bị bình Ure -> kết cấu đơn giản dễ dàng bảo dưỡng, sửa chữa, không tốn kém chi phí Ure



Model: D4CB-CRDi

TIÊU CHUẨN KHÍ THẢI
EURO 5

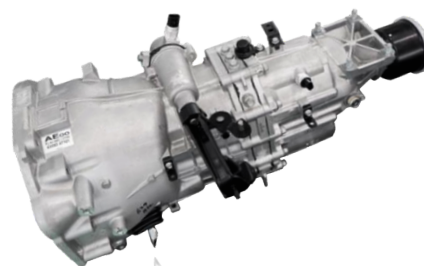
CÔNG SUẤT (hp/rpm)
130/3800

MOMEN XOẮN (Nm/rpm)
255/1.500~3.500

DUNG TÍCH XYLANH (cc)
2.497

HỘP SỐ

- Số sàn 6 cấp tối ưu tốc độ xe và tiết kiệm nhiên liệu.
- Vỏ hợp kim nhôm có trọng lượng nhẹ, bền bỉ, tản nhiệt tốt



LỐP XE



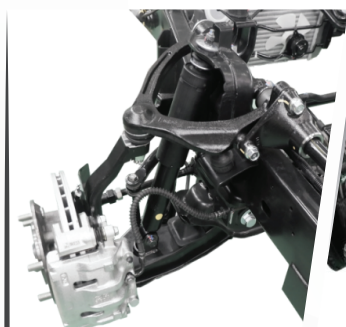
Lốp sau đơn
195R15C
KIA K200S/
K200S-4WD/
K200SD-4WD



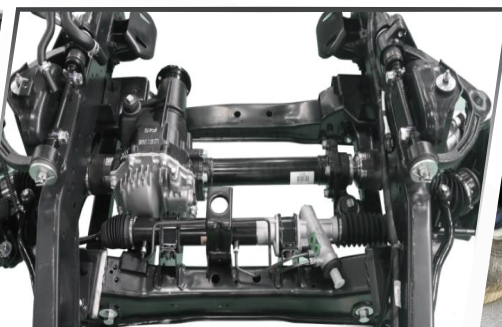
Lốp sau đôi
K190/ K250:
6.50R16 /5.50R13
K149/ K200:
195R15C/155R12C

CẦU TRƯỚC

Đa dạng kiểu loại, phù hợp mọi cung đường



Dầm rời



Dầm thép hàn (xe 4WD)



Dầm chữ I

CẦU SAU

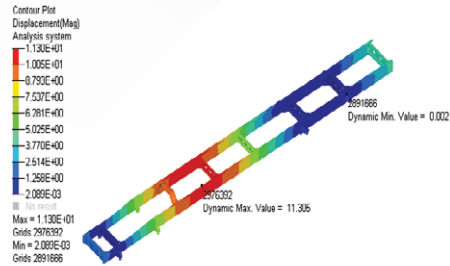
Đa dạng tỷ số truyền phù hợp với mọi địa hình



Tỷ số truyền: 3,727/4,181/4,444

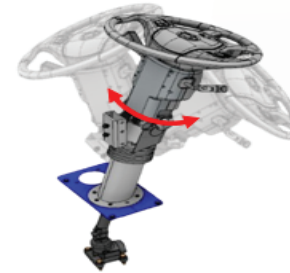
HỆ THỐNG KHUNG GẦM

CHASSIS

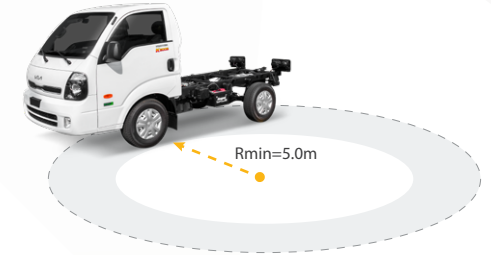


- Chassis được tính toán, thiết kế phù hợp với điều kiện sử dụng ở Việt Nam.
- Gia công chassis trên dây chuyền sản xuất hiện đại tại THACO INDUSTRIES.
- Chassis được nhúng ED toàn bộ -> chống gỉ sắt và tăng độ bền khi hoạt động.

HỆ THỐNG LÁI



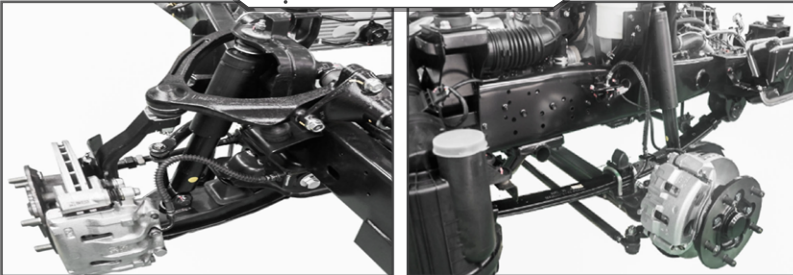
Vô lăng điều chỉnh 4 hướng thoải mái, thuận tiện cho người điều khiển



Bán kính quay vòng nhỏ thuận tiện di chuyển trong các hẻm, đường nhỏ

HỆ THỐNG TREO

HỆ THỐNG TREO TRƯỚC



Treo độc lập

Treo độc lập, thanh xoắn, thanh cân bằng, giảm chấn thủy lực hoạt động êm dịu

HỆ THỐNG TREO SAU



Treo phụ thuộc

- Hệ thống treo nhíp ít lá tối ưu về khối lượng.
- Rimen nhíp bố trí ngoài chassis hạ thấp trọng tâm xe.

Treo phụ thuộc (Kia K250)

Hệ thống treo nhíp lá có khả năng chịu tải cao phù hợp với điều kiện hoạt động của xe tải

HỆ THỐNG PHANH

Phanh trước phanh đĩa

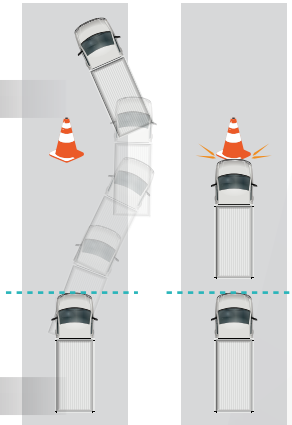


Tạo ra lực ma sát lớn hiệu quả giảm tốc và dừng xe cao

Phanh sau tang trống



Phanh tang trống có khả năng cường hóa, tăng lực phanh



Có ABS

Không ABS

Tính năng ABS

Kia K250 trang bị hệ thống phanh ABS & cân bằng điện tử ESC tăng độ an toàn khi sử dụng xe

ĐA DẠNG CHỦNG LOẠI THÙNG

ĐÁP ỨNG NHU CẦU CHUYÊN CHỞ HÀNG HÓA



THÙNG LỬNG

THÙNG MUI BẠT

THÙNG KÍN

THIẾT KẾ VÀ SẢN XUẤT THÙNG TẢI CHUYÊN DỤNG THEO YÊU CẦU CHUYÊN BIỆT CỦA KHÁCH HÀNG



Thùng lửng bửng nâng



Thùng mui bạt bửng nâng



Thùng kín bửng nâng



Thùng chở gia cầm



Thùng chở kính



Thùng bán hàng lưu động



Thùng đông lạnh



Thùng dạy lái

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

HẠNG MỤC	GIÁ TRỊ	KIA K200S	KIA K200S-4WD	KIA K200SD-4WD	K149/K200	K190/K250
Kích thước						
Chiều dài cơ sở	mm	2.415			2.615	2.810
Kích thước tổng thể xe chassis	mm	4.730 x 1.750 x 2.000	4.730 x 1.750 x 2.100	4.780 x 1.750 x 2.100	5.100 x 1.750 x 2.000	5.380 x 1.750 x 2.080
Kích thước lọt lòng thùng lửng	mm	2.850x1.670x410 (1,95 m ³)		1.750x1.670x410 (1,2 m ³)	3.200x1.670x410 (2,19 m ³)	3.500x1.670x410 (2,4 m ³)
Kích thước lọt lòng thùng mui bạt	mm	2.850x1.670x1.655 (7,88 m ³)		1.750x1.670x1.600 (4,68m ³)	3.200x1.670x1.830 (9,78 m ³)	3.500x1.670x1.655 (9,67 m ³)
Kích thước lọt lòng thùng kín	mm	2.850x1.670x1.655 (7,88 m ³)		1.750x1.670x1.400 (4,09 m ³)	3.200x1.670x1.830 (9,78 m ³)	3.500x1.670x1.655 (9,67 m ³)
Khối lượng						
Khối lượng bản thân	kg	1.430	1.550	1.715	1.440	1.780
Khối lượng chuyên chở	kg	1.490	1.490	1.490	1.490/1.990	1.990/2.490
Khối lượng toàn bộ	kg	3.600	3.700	3.995	3.995	4.995
Số chỗ ngồi trong cabin	chỗ	03	03	06	03	03
Động cơ - Vận hành						
Nhãn hiệu - kiểu loại	-	HYUNDAI - D4CB				
Loại	-	Diesel, 04 kỳ, 04 xilanh thẳng hàng, tăng áp, phun nhiên liệu trực tiếp điều khiển điện tử (ECU)				
Dung tích xylanh	cc	2.497				
Công suất cực đại	Ps/rpm	130 / 3.800				
Momen xoắn cực đại	N.m/rpm	255 / 1.500-3.500				
Hệ thống truyền động	-	Dẫn động 1 cầu	Dẫn động 2 cầu	Dẫn động 2 cầu	Dẫn động 1 cầu	Dẫn động 1 cầu
Hộp số	-	M6AR1 - 6MT				
Tỉ số truyền cầu sau	-	4,444			3,727	4,181
Thông số lốp xe	-	195R15C			195R15C/155R12C	6.50R16/5.50R13
Hệ thống treo	Treo trước	Độc lập, thanh xoắn, thanh cân bằng, giảm chấn thủy lực				Phụ thuộc, nhíp lá, giảm chấn thủy lực, thanh cân bằng
	Treo sau	Phụ thuộc, nhíp lá, giảm chấn thủy lực				
Hệ thống phanh	-	Thủy lực, Trước đĩa/Sau tang trống, trợ lực chân không				
Hệ thống lái	-	Thanh răng - bánh răng, trợ lực thủy lực				Trục vít - ê cu bi
Nội thất - Tiện nghi - An toàn						
Giải trí	-	Radio, MP3, USB				
Hệ thống điều hòa	-	Điều hòa 2 chiều				
Chìa khóa điều khiển từ xa	-	Có				
Gương chiếu hậu chống chói	-	Có				
Kính cửa chỉnh điện	-	Có				
Phanh ABS	-	Không				Có
Đặc tính						
Khả năng leo dốc	%	50	50	65,2	33,4	28
Bán kính quay vòng nhỏ nhất	m	5,0	6,0	6,0	5,2	5,95
Tốc độ cực đại	km/h	110			115	109
Thùng nhiên liệu	lít	60			65	65

MÀU SẮC

- Toàn bộ được sơn tĩnh điện màu sắc đều bền đẹp, chống gỉ tốt và tuổi thọ cao.
- Có thể sơn màu theo yêu cầu chuyên biệt của khách hàng.



Màu trắng (tiêu chuẩn)



Màu xanh



Màu rêu



Màu xanh dương

CÔNG TY TNHH THACO AUTO

📍 KCN THACO Chu Lai, Xã Tam Hiệp, Huyện Núi Thành, Tỉnh Quảng Nam

✉ cskh@thaco.com.vn

🌐 www.thacoauto.vn